TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------- **

Bản án số:74/2018/HSST
Ngày: 30/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN HUYỆN ĐÔNG ANH THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đăng Đào.
Ông Nguyễn Hữu Đệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nguyệt - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2018/HSST ngày 08/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2018/QĐXXST - HS ngày 16/5/2018 đối với bị cáo:

Ngô Thế Q, sinh năm 1994 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn P, xã U, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Ngô Thế N (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H;

Tiền án, tiền sự: Ngày 21/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 52 tháng 24 ngày về tội "Cướp tài sản"; Ngày 19/12/2014 Tòa án nhân dân huyện Đ xử 40 tháng tù về tội "Cướp tài sản" và tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 25/9/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: không có tiền án đã được xóa; Tiền sự: Ngày 14/6/2011 Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau; Ngày 03/3/2014 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 20/02/2018, tạm giam từ ngày 26/02/2018 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại*:** Anh Hoàng Trọng N, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn T, xã M, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967

Trú tại: Thôn P, xã U, huyện Đ, Thành phố Hà Nội
Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Ngày 19/02/2018 Công an huyện Đ nhận được Đơn trình báo của anh Hoàng Trọng N, sinh năm 1994; trú tại: thôn Thái B, xã Mai L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội về việc anh bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu Đỏ - đen, BKS: 29S1- 665.22 tại khu vực thôn P, xã U, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Tại Cơ quan điều tra Ngô Thế Q khai nhận: Khoảng 20h00' ngày 19/02/2018, Ngô Thế Q cùng anh Nguyễn Quang A (tức C), sinh năm 1996; trú tại: thôn Phan, xã U, huyện Đ, Thành phố Hà Nội đến quán Bi-a tại nhà của bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn P, xã U, huyện Đ, Thành phố Hà Nội chơi. Đến khoảng 22h30' cùng ngày, Ngô Thế Q và anh Quang A không chơi Bi - a nữa, nhưng Ngô Thế Q phải trả tiền thuê bàn cho bà Ng 10.000 đồng. Do không có tiền nên Ngô Thế Q sử dụng điện thoại di động số thuê bao 01694416833 liên lạc với mẹ là bà Nguyễn Thị hỏi xin 50.000 đồng nhưng bà H không cho nên Ngô Thế Q đã đặt lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1202 cho bà N rồi đi vay tiền, anh Quang A đi về nhà. Trên đường đi, khi đến cổng nhà anh Bùi Tiến H, sinh năm 1992; ở cùng thôn P, xã U, huyện Đ, Thành phố Hà Nội thì Ngô Thế Q phát hiện thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu Đỏ-đen, BKS: 29S1- 665.22 của anh Hoàng Trọng N để ngoài cổng, không có người trông giữ, xe không khóa cổ, không khóa càng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Ngô Thế Q tiến đến vị trí xe máy, dùng hai tay dắt chiếc xe máy đưa về nhà mình cất giấu. Khi dắt chiếc xe máy BKS: 29S1- 665.22 vào sân, bà H hỏi "Xe máy của ai?", Ngô Thế Q trả lời "Xe mượn của bạn" rồi dắt xe máy vào sân cất giấu. Ngô Thế Q đã lấy 01 chiếc tuốc lơ vít 04 cạnh chọc vào ổ khóa điện xe máy BKS: 29S1 - 665.22 để mở ổ khóa điện nhưng không được, làm vỡ phần nhựa, sau đó Quốc tiếp tục lấy 01 chiếc tuốc lơ vít 02 cạnh chọc vào ổ khóa điện xe máy BKS: 29S1 - 665.22 mở khóa điện nhưng không được, làm ổ khóa bị xước, cong vênh nhẹ, sau khi phá ổ khóa điện không được, Ngô Thế Q đã cất 02 tuốc lơ vít này vào hộp đồ của gia đình rồi đóng nắp khóa từ xe máy BKS: 29S1- 665.22, và bỏ đi chơi.

Tại Cơ quan Điều tra bà Nguyễn Thị H trình bày: Khoảng 22h50' ngày 19/02/2018 bà ở nhà, thì Ngô Thế Q gọi mở cổng, khi thấy Ngô Thế Q dắt chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu Đỏ - đen, BKS: 29S1- 665.22 vào trong nhà, bà có hỏi thì Ngô Thế Q nói là xe đi mượn của bạn. Sau đó, bà H khóa cổng đi ngủ, bà H khẳng định gia đình bà và Q không có chiếc xe máy trên, bà H đã tự nguyện giao nộp chiếc xe máy trên cho Cơ quan công an để điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/HĐĐGTS ngày 26/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận: Chiếc xe máy BKS: 29S1-665.22 của anh Hoàng Trọng N trị giá: 34.200.000 đồng.

[2]. Vật chứng của vụ án tạm giữ gồm:

- Của bà Nguyễn Thị H: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu Đỏ -đen, BKS: 29S1 - 665.22; 01 chiếc tuốc lơ vít dài 19cm (cán nhựa màu đen dài 09cm, phần đầu kim loại 02 cạnh dài 10cm) và 01 chiếc tuốc lơ vít dài 20cm (cán nhựa màu vàng bị vỡ, phần đầu kim loại 04 cạnh dài 12cm).

- Của bà Nguyễn Thị N: 01 điện thoại di động Nokia 1202, vỏ màu đen, bị hỏng bàn phím kèm theo số thuê bao 01694416833 (là tài sản của Ngô Thế Q để lại tại nhà bà N, bà N tự nguyện giao nộp).

Quá trình điều tra xác định:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu Đỏ - đen, BKS: 29S1 - 665.22, là tài sản hợp pháp của anh Nghĩa (đăng ký mang tên anh Hoàng Trọng N, sinh năm 1994; trú tại: thôn Thái B, xã M, huyện Đ), ngày 26/02/2018, Cơ quan Điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh N.

- Chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1202, cùng sim số thuê bao 01694416833, là tài sản hợp pháp của Ngô Thế Q. Ngày 14/4/2018, Cơ quan Điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bà Nguyễn Thị H.

- 02 chiếc tuốc lơ vít, Ngô Thế Q sử dụng để mở khóa điện xe máy trộm cắp được là tài sản của bà Nguyễn Thị H, do có giá trị nhỏ nên bà Nguyễn Thị H không yêu cầu nhận lại.

[3]. Về phần dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản, anh Hoàng Trọng N không yêu cầu Ngô Thế Q bồi thường về dân sự.

Số tiền 10.000 đồng, Ngô Thế Q nợ bà Nguyễn Thị N tiền chơi Bi-a cùng anh Quang A, bà N không yêu cầu Ngô Thế Q bồi thường.

[4]. Tại cáo trạng số 75/CT - VKS ngày 07/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Ngô Thế Q về tội "Trộm cắp tài sản". Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Ngô Thế Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Ngô Thế Q từ 30 đến 36 tháng tù.

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc tuốc lơ vít.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, Ngô Thế Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 20h30’ ngày 19/02/2018, tai khu vực thôn P, xã U, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, Ngô Thế Q đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu Đỏ - đen, BKS: 29S1 - 665.22 trị giá 34.200.000 đồng, là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Trọng N, sinh năm 1994; trú tại: thôn T, xã M, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Hành vi của Ngô Thế Q đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu Đỏ - đen, BKS: 29S1 - 665.22 trị giá 34.200.000 đồng, là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Trọng N.

Về nhân thân: Ngày 21/12/2010 Ngô Thế Q bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 52 tháng 24 ngày về tội “Cướp tài sản”; Ngày 19/12/2014 Ngô Thế Q bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 40 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 25/9/2017 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù. Cả 02 bản án này chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật, do vậy lần phạm tội này của Ngô Thế Q được xác định là tái phạm nguy hiểm.

Như vậy hành vi của Ngô Thế Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm, tuy nhiên đây là tình tiết định khung hình phạt, do vậy không xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu Đỏ - đen, BKS: 29S1 - 665.22 , quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Trọng N, sinh năm 1994; trú tại: thôn T, xã M, huyện Đ, ngày 26/02/2018, Cơ quan Điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh N là có căn cứ và phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động Nokia 1202, vỏ màu đen, bị hỏng bàn phím kèm theo số thuê bao 01694416833, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo

Ngô Thế Q, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 14/4/2018, Cơ quan Điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bà Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ bị cáo) quản lý là có căn cứ và phù hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 chiếc tuốc lơ vít dài 19cm (cán nhựa màu đen dài 09cm, phần đầu kim loại 02 cạnh dài 10cm) và 01 chiếc tuốc lơ vít dài 20cm (cán nhựa màu vàng bị vỡ, phần đầu kim loại 04 cạnh dài 12cm), Ngô Thế Q sử dụng để mở khóa điện xe máy trộm cắp được là tài sản của bà Nguyễn Thị H, do có giá trị nhỏ nên bà Nguyễn Thị H không yêu cầu nhận lại. Mặt khác 02 chiêc tuốc lơ vít nêu trên bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội (phá ổ khóa điện xe máy) do vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bị hại là anh Hoàng Trọng N không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Số tiền 10.000 đồng, Ngô Thế Q nợ bà Nguyễn Thị N tiền chơi Bi-a cùng anh Quang A. Xét thấy đây là quan hệ dân sự, không liên quan đến vụ án và bà N cũng không yêu cầu Ngô Thế Q trả nên không giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Tuyên bố*:** Bị cáo Ngô Thế Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. ***Căn cứ vào*:**

- Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.
- Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

+ Xử phạt: ***Ngô Thế Q*** 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2018.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tuốc lơ vít dài 19cm (cán nhựa màu đen dài 09cm, phần đầu kim loại 02 cạnh dài 10cm) và 01 chiếc tuốc lơ vít dài 20cm (cán nhựa màu vàng bị vỡ, phần đầu kim loại 04 cạnh dài 12cm), theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

***Án phí*:** Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, tuyên có mặt bị cáo và bà Nguyễn Thị H, vắng mặt anh Hoàng Trọng N.

Bị cáo Ngô Thế Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Hoàng Trọng N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Bà Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Công an huyện Đ;*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Phi Hùng

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Phi Hùng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
*****

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 40 phút ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại phòng nghị án
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông ***Nguyễn Phi Hùng.***
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông ***Nguyễn Hữu Đệ.***
2. Ông ***Lê Đăng Đào.***

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số 75/2018/TLST - HS ngày 08/5/2018 đối với:

Bị cáo ***Ngô Thế Quốc,*** sinh năm 1994 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Phan Xá, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 299, điều 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1 -Về tội danh: Bị cáo Ngô Thế Quốc phạm tội "Trộm cắp tài sản".
Kết quả biểu quyết: 3/3

2- Về điều luật áp dụng:

- Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.
- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3 - Về mức hình phạt:

- Xử phạt: ***Ngô Thế Quốc*** 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2018.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc tuốc lơ vít dài 19cm (cán nhựa màu đen dài 09cm, phần đầu kim loại 02 cạnh dài 10cm) và 01 chiếc tuốc lơ vít dài 20cm (cán nhựa màu vàng bị vỡ, phần đầu kim loại 04 cạnh dài 12cm), theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4 - ***Án phí:*** Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
Kết quả biểu quyết: 3/3

5 - Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.
Kết quả biểu quyết: 3/3

Ngoài ra Hội đồng xét xử không thảo luận vấn đề nào khác.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
	Nguyễn Phi Hùng